|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Môn học/hoạt động giáo dục:  |  **TOÁN** |  Lớp 3Đ |
| Tên bài dạy:  | **BẢNG SỐ LIỆU THỐNG KÊ (T2)**  | Tiết: | 159 |
| Thời gian thực hiện: ngày 24 tháng 04 năm 2025 |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết được cách thu thập, phân loại, ghi chép số liệu thống kê (trong một số tình huống đơn giản) theo các tiêu chí cho trước.

- Đọc và mô tả được các số liệu ở dạng bảng.

- Nêu được một số nhận xét đơn giản từ bảng số liệu thống kê.- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: - Kế hoạch bài dạy, .

 - SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

HS: SGK, VBT …

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’** | **1. Hoạt động Khởi động:** |
|  | - GV tổ chức cho HS tham gia một trò chơi để dẫn dắt vào nội dung bài học.- GV nhận xét, tuyên dương. |  - HS tham gia trò chơi. |
| **25’** | **2. Luyện tập** |
|  | **Bài 2: (Làm việc nhóm 2) HS quan sát bảng số liệu thống kê và mô tả những thông tin trên bảng đó.**- GV yêu cầu HS nêu đề bài. - GV tổ chức cho HS làm bài theo nhóm 2 phần a.- Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.b) Đọc bảng trên và trả lời các câu hỏi:- Có bao nhiêu ô tô đi qua cổng trường từ 8 giờ đến 9 giờ sáng?- Có bao nhiêu ô tô đi qua cổng trường từ 12 giờ trưa đến 1 giờ chiều?- Số ô tô đi qua cổng trường trong khoảng thời gian nào là nhiều nhất?- Số ô tô đi qua cổng trường trong khoảng thời gian nào là ít nhất?- Trong khoảng thời gian nào chỉ có 6 ô tô đi qua cổng trường?- GV chốt lại, nhấn mạnh các thông tin liên quan đến bảng thống kê.**Bài 3. (Làm việc cá nhân)** a) GV yêu cầu HS đọc đề bài.- Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào PHT. | - 1 HS nêu đề bài.- HS thực hiện: đại diện 1 vài nhóm lên bảng đặt và trả lời câu hỏi liên quan đến bảng số liệu thống kê.+ Có 12 ô tô đi qua cổng trường từ 8 giờ đến 9 giờ sáng.+ Có 6 ô tô đi qua cổng trường từ 12 giờ trưa đến 1 giờ chiều.+ Số ô tô đi qua cổng trường trong khoảng thời gian từ 11 giờ trưa đến 12 giờ trưa là nhiều nhất.+ Số ô tô đi qua cổng trường trong khoảng thời gian từ 12 giờ trưa đến 1 giờ chiều là ít nhất.+ Trong khoảng thời gian từ 12 giờ trưa đến 1 giờ chiều chỉ có 6 ô tô đi qua cổng trường.- HS nhận xét.- HS đọc đề bài.- HS làm bài vào PHT. |
|  | b) Đọc bảng trên và trả lời các câu hỏi:- Chiều cao của bạn Bình là bao nhiêu xăng-ti-mét?- Trong năm bạn trên, bạn nào cao nhất, bạn nào thấp nhất?- Bạn cao nhất cao hơn bạn thấp nhất bao nhiêu xăng-ti-mét?- Bạn nào cao hơn bạn Duyên và thấp hơn bạn Cường?- GV liên hệ thực tế lớp học hỏi thêm HS một số câu hỏi.- GV chốt lại, gợi ý giúp HS nói ý nghĩa của việc sử dụng bảng thống kê trong cuộc sống.  | - 1 vài HS nêu bài làm:+ Chiều cao của Bình là 135cm.+ Bạn cao nhất là An, bạn thấp nhất là Duyên.+ Bạn cao nhất cao hơn bạn thấp nhất 11cm.+ Bạn cao hơn bạn Duyên và thấp hơn bạn Cường là bạn Dũng và Bình.- HS theo dõi trả lời. |
| **4’** |  **3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm.** |
| 1’ | - GV cho HS nêu yêu cầu bài 4.- GV chia nhóm 4, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.- Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.- GV chốt lại, gợi ý giúp HS nói ý nghĩa của việc sử dụng bảng số liệu thống kê trong cuộc sống.- GV cho HS chia sẻ thêm những trải nghiệm liên quan đến chiều dài quãng đường, một số thông tin biết được khi đọc bảng số liệu thống kê này.**4. Hoạt động củng cố và nối tiếp**- GV nhận xét, tuyên dương. | - HS nêu yêu cầu bài 4.- Các nhóm làm việc vào phiếu học tập.- Đại diện các nhóm trình bày:a) Tuyến đường sắt Hà Nội-Sài Gòn dài 1726km.b) Tuyến đường sắt Huế-Đà Nẵng dài 1479km.c) Tuyến đường sắt Hà Nội-Sài Gòn dài hơn tuyến đường sắt Hà Nội-Vinh 1407km.- HS liên hệ thực tế và nêu. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

.................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................